

Số: 361/BC-UBND

Điện Biên, ngày 21 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử huyện Điện Biên Quý II năm 2023

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-UBND, ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên;

Trên cơ sở số liệu thống kê từ Hệ thống quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; UBND huyện báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử huyện Điện Biên Quý II năm 2023 như sau:

1. Kết quả đánh giá, xếp loại

1.1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện

Thực hiện chấm điểm đánh giá 6/10 cơ quan, đơn vị, trong đó:

- 03 đơn vị xếp loại Khá: Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- 03 đơn vị xếp loại Trung bình: Phòng Nội vụ, Trung tâm Quản lý Đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

1.2. UBND các xã thuộc huyện

Thực hiện chấm điểm đánh giá 21/21 UBND xã, trong đó:

- 05 đơn vị xếp loại Tốt: UBND các xã: Núa Ngam, Noong Hẹt, Sam Mứn, Mường Lói, Na U.

- 16 đơn vị xếp loại Khá: UBND các xã: Thanh Hưng, Thanh Xương, Mường Pồn, Pom Lót, Thanh An, Thanh Nưa, Pa Thơm, Mường Nhà, Thanh Luông, Thanh Yên, Na Tông, Phu Luông, Thanh Chăn, Hẹ Muông, Hua Thanh, Noong Luông.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện đã quan tâm triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Việc công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của huyện được thực hiện đầy đủ.

Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngày càng được nâng cao; tỷ lệ các chỉ số đều tăng so với quý I/2023.

2. Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến còn thấp, nhiều cơ quan, đơn vị không phát sinh hồ sơ: UBND xã các xã Na Ú, Na Tông, Phu Luông, Mường Lói, Hua Thanh, Mường Pồn, Hẹ Muông, Pa Thơm, Thanh Nưa, Pom Lót, Noong Luống

Tỷ lệ số hóa hồ sơ trong tiếp nhận và giải quyết TTHC còn thấp: Thanh Yên, Noong Luống, Hua Thanh, Na Tông, Na Ú, Hẹ Muông.

3. Đề xuất, đề nghị

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện tích cực quan tâm, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC.

Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử huyện Điện Biên Quý II năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã thuộc huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Hải Bình

Phụ lục

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC, DVC THEO THỜI GIAN THỰC HIỆN TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ HUYỆN ĐIỆN BIÊN QUÝ II NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 361/BC-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Điện Biên)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ											TỔNG ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI	XẾP LOẠI
		Nhóm công khai, minh bạch			Tiến độ, KQ giải quyết (30đ)	Cung cấp DVCTT		Số hóa hồ sơ		Mức độ hài lòng					
		Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (10đ)		Chỉ số 1 (10đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (5đ)			
I	CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC HUYỆN														
1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	-	5	10	30	10	0	5	0	5	5	5	75/95	78,94	Khá
2	Phòng LĐ - TB và XH	-	5	10	30	10	0	4,96	0	5	5	5	74,96/95	78,90	Khá
3	Phòng Tư pháp	-	5	10	30	0,41	2,53	4,45	2,43	5	5	5	69,82/95	73,49	Khá
4	Trung tâm QLDD	-	5	10	20,1	4,91	4,57	2,67	2,99	5	5	5	65,22/95	68,65	TB
5	Phòng Nội vụ	-	5	10	30	0	0	5	0	5	5	5	65/95	68,42	TB
6	Phòng TN và MT	-	5	10	30	0	0	0	0	5	5	5	60/95	63,15	TB
II	UBND CÁC XÃ														
1	Núa Ngam	-	4,56	10	30	10	8,333	1,02	10	5	5	5	88,91/95	84,46	Tốt
2	Noong Hẹt	-	4,56	10	29,59	9,73	3,85	3,28	9,45	5	5	5	85,46/95	81,18	Tốt
3	Sam Mứn	-	4,56	10	30	10	4	1,76	10	5	5	5	85,32/95	81,05	Tốt
4	Mường Lói	-	4,56	10	30	10	0	5	10	5	5	5	84,56/95	80,33	Tốt
5	Na Ư	-	4,56	10	30	10	0	4,8	10	5	5	5	84,36/95	80,14	Tốt
6	Thanh Hưng	-	4,56	10	30	10	0,093	2,88	9,8	5	5	5	82,33/95	78,21	Khá

7	Thanh Xương	-	4,56	10	30	10	3,33	0,35	10	5	5	3,89	82,13/95	78,02	Khá
8	Mường Pòn	-	4,56	10	30	10	0	2,53	10	5	5	5	82,09/95	77,98	Khá
9	Pom Lót	-	4,56	10	30	10	0	2,14	9,79	5	5	5	81,49/95	77,41	Khá
10	Thanh An	-	4,56	10	30	10	0,27	1,48	9,88	5	5	5	81,19/95	77,13	Khá
11	Thanh Nưa	-	4,56	10	30	10	0	2,5	9,06	5	5	5	81,12/95	77,06	Khá
12	Pa Thom	-	4,56	10	30	9,55	0	2,17	9,67	5	5	5	80,95/95	76,90	Khá
13	Mường Nhà	-	4,56	10	30	10	0,41	0,71	10	5	5	5	80,68/95	76,65	Khá
14	Thanh Luông	-	4,56	10	29,7	10	0	2,76	10	5	5	3,33	80,35/95	76,33	Khá
15	Thanh Yên	-	4,56	10	30	10	0	0,61	10	5	5	5	80,17/95	76,16	Khá
16	Na Tông	-	4,56	10	30	10	0	1,2	8,8	5	5	5	79,56/95	75,58	Khá
17	Phu Luông	-	4,56	10	30	10	0	0	10	5	5	5	79,56/95	75,58	Khá
18	Thanh Chăn	-	4,56	10	30	8,57	0,16	2,37	8,41	5	5	5	79,07/95	75,11	Khá
19	Hệ Muông	-	4,56	10	30	10	0	0,52	8,42	5	5	5	78,5/95	74,57	Khá
20	Hua Thanh	-	4,56	10	26,8	10	0	0,16	10	5	5	4,82	76,34/95	72,523	Khá
21	Noong Luống	-	4,56	10	24,7	10	0	0,07	9,85	5	5	4,69	73,87/95	70,176	Khá

Lưu ý:

- Các chỉ số đánh giá bởi dấu (-) là nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã không phải thực hiện hoặc chưa đến thời điểm báo cáo;
- Các chữ viết tắt: XS - Xuất sắc, TB - Trung bình./.